

TAND HUYỆN S

Tỉnh Thanh Hoá

Số: 82/ 2017/ QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

S, ngày 30 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thu lý số 100/ 2017/ TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Lê Hải T - sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

* **Bị đơn:** Chị Trịnh Thị T- sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hải T và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hải T và chị Trịnh Thị T.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 3 con chung

1. Lê Sỹ Thành L - sinh ngày 05/ 2/ 2005.

2. Lê Thị Phương L - sinh ngày 20/ 5/ 2009

3. Lê Thị Phương L - sinh ngày 15/ 9/ 2015

Các đương sự thỏa thuận việc nuôi con và đóng góp nuôi con chung như sau:

Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 3 con Lê Sỹ Thành L, Lê Thị Phương L, Lê Thị Phương L. Anh T có nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cùng chị T mỗi cháu 1 tháng là 1.000.000đ x 3 cháu = 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 11/ 2017 trở đi cho đến khi cháu Lê Sỹ Thành L, Lê Thị Phương L, Lê Thị Phương L thành niên.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản và vay, nợ:** Không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Lê Hải T và chị Trịnh Thị T thỏa thuận anh T nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Hải T phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/ 2017/ 0001512 ngày 16/ 10/ 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND Huyện S;
- TAND tỉnh Thanh Hoá.
- Các đương sự;
- Chi cục THS DS huyện S;
- UBND xã M, huyện S (nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thoan